

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12/9/2019
V/v tranh chấp ly hôn, về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Tâm;

2. Bà Nguyễn Thị Ly;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Kiệt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 585/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp “ly hôn, về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2019/QĐXX-ST ngày 05 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ: số 269, tổ 08, ấp Th, xã B, huyện C, tỉnh An Giang (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1956; địa chỉ: số 269, tổ 08, ấp Th, xã B, huyện C, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và các biên bản hòa giải nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Th tự tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1995, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Hai người chung sống H phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân

do không tôn trọng nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên thường cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng nhiều và không còn chung sống từ đó đến nay. Từ khi không còn sống chung, hai bên không hàn gắn tình cảm. Thấy tình cảm không còn, chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Th. Về quan hệ con chung: Trong thời gian chung sống, chị và anh Th có 03 con chung tên Lê Thị Kim P, sinh ngày 04/01/2003, Lê Thị Kim T, sinh ngày 30/9/2014 và Lê Thị Kim Th1, sinh ngày 26/10/2007 (03 con chung hiện do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng). Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi 03 con chung. Về quan hệ tài sản chung: Chị H xác định, trong thời gian chung sống, không có tài sản chung. Về quan hệ nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Th được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Th vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Lê Thị H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Th, anh Th có nơi cư trú ấp Th, xã B, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân năm 2015.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Th là có căn cứ.

[3] Chị Lê Thị H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Th, chị H và anh Th hai người chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật cho nên quan hệ hôn nhân giữa hai người không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, khi có yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn thì Tòa án không công nhận anh chị là vợ chồng là phù hợp với Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về quan hệ con chung: Chị H xác định thời gian chung sống chị và anh Th có 03 con chung tên Lê Thị Kim P, sinh ngày 04/01/2003, Lê Thị Kim T, sinh ngày 30/9/2014 và Lê Thị Kim Th1, sinh ngày 26/10/2007 (03 con chung hiện do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng). Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi vợ chồng không còn sống chung với nhau, các

cháu P, T và Th1 do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nên tâm tư tình cảm của cháu gắn liền với người nuôi dưỡng và các cháu cũng có nguyện vọng được sống chung cùng mẹ. Trong quá trình giải quyết, anh Th cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu này của chị H. Do đó, để chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu là phù hợp với pháp luật và nguyện vọng của các cháu.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về quan hệ tài sản chung: Chị H xác định, không có nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về quan hệ nợ chung: Chị H trình bày, không có nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: - Các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Các Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Thị H đối với anh Nguyễn Văn Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Th là vợ chồng.

- Về quan hệ con chung: Chị Lê Thị H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung tên Lê Thị Kim P, sinh ngày 04/01/2003, Lê Thị Kim T, sinh ngày 30/9/2014 và Lê Thị Kim Th1, sinh ngày 26/10/2007 (03 con chung hiện do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng). Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi 03 con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có.

- Về quan hệ nợ chung: Không có. Ghi nhận chị Lê Thị H xác định không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của anh chị trong thời kỳ sống chung thì

chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Th vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Lê Thị H phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0013253 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 28 tháng 6 năm 2019. Chị H đã nộp đủ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình

